

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **13/2018/HS-PT**
Ngày: 07/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Phi Đô và ông Trần Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai, để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn L, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh PY và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L đối với bản án số: 37/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T H.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị: **Nguyễn Văn L** (tên gọi khác: Chúc, Út), sinh năm 1992; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn M B, xã S T Đ, huyện T H, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/8/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L: Ông Lưu Ngọc Cư – Luật sư Văn phòng Luật sư Ngọc Cư, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh PPhú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/5/2016, Nguyễn Văn C cùng Nguyễn Văn L đến trại đưa của anh Võ Văn Tr (người Bình Định) ở thôn T, xã Sơn T, huyện T H, tỉnh Phú

Yên. C, L đến chặn xe đang chờ đưa của anh Tr và hỏi xin tiền người lái xe. Tr đến hỏi tiền gì mà xin, thì L và C nói giờ không xin nữa mà làm luật, ông phải đóng tiền đường thì mới cho xe chở đưa đi. Tr gọi điện báo cáo sự việc cho ông Nguyễn Đức H là trưởng thôn T A, xã S đến giải quyết, H đến hỏi C, L thu tiền đường gì thì C và L đe dọa đòi đánh, trả thù. Ông H sợ C, L trả thù nên bỏ về. C, L tiếp tục đe dọa nếu Tr không đưa 04 triệu - 05 triệu đồng thì không cho xe chở đưa đi, Tr năn nỉ và đưa cho C, L 1.000.000 đồng, Cảnh và L lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2017/HSST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện T H, đã tuyên Nguyễn Văn L phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; phạt: Nguyễn Văn L 01 (một) 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn phạt Nguyễn Văn C 01 năm 06 tháng tù cùng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; tuyên phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/11/2017, bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin được Cải tạo không giam giữ;

Ngày 18/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành Quyết định kháng nghị số: 1271/QĐ-KNPT ngày 15/12/2017 kháng nghị hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt Cải tạo không giam giữ còn lại của bản án hình sự phúc thẩm số 83/2017/HSPT ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 - Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 - Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh PY áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt còn lại của bản án phúc thẩm số 83/2017/HSPT ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh PY.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chỉ là người giúp sức, tính chất phạm tội có mức độ, theo bị cáo chỉ được ăn chia 300.000đ trong số tiền 1.000.000đ đã chiếm đoạt, để chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12 giờ ngày 01/5/2016, Nguyễn Văn L cùng Nguyễn Văn C đến trại đưa ở thôn T A, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên của anh Võ Văn Tr, dùng lời nói đe dọa làm anh Truyện sợ phải đưa cho L, C 1.000.000 đồng để các bị cáo tiêu xài, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn L cùng đồng phạm về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L cùng đồng phạm dùng lời nói đe dọa uy hiếp tinh thần, để chiếm đoạt tài sản của người khác là nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an - xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét nhân thân, phân hóa vai trò phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Do đó, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ là không có cơ sở, không đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục, nên không chấp nhận.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên. Hội đồng xét xử, thấy: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 83/2017/HSPT ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh PY xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L bị kết án 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Ngày 08/9/2017 Chánh án Tòa án nhân dân huyện T H, tỉnh Phú Yên ra Quyết định số 59/2017/QĐ-CA thi hành Bản án số 83/2017/HSPT ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh PY; Ngày 21/9/2017 Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện T H giao hồ sơ thi hành án của bị án Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Thành Đông, huyện T H giám sát, giáo dục bị án; là thuộc trường hợp một người đang phải chấp hành một bản án mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án này ... Do đó, lần xét xử này hình phạt 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 06 tháng tù, theo tỷ lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tù theo điểm b khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999, nhưng Bản án số 37/2017/HSST ngày 16/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện T H không áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt còn lại của Bản án số 83/2017/HSPT ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đối với bị cáo Nguyễn Văn L là thiếu sót, nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, sửa bản án sơ thẩm về phần tổng hợp hình phạt của nhiều bản án; buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; nhưng được trừ thời gian bị cáo Nguyễn Văn L đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, từ ngày 21/9/2017 là ngày Ủy ban nhân dân xã S, huyện T H nhận được hồ sơ thi hành án của bị án Nguyễn Văn L, đến ngày xét xử phúc thẩm ngày 07/02/2018 là 04 tháng 17 ngày, chuyển đổi theo tỷ

lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tù, thì bị cáo Nguyễn Văn L đã chấp hành được 01 tháng 16 ngày tù.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo không được chấp nhận phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ Điều 356; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 1 Điều 135 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh PY - Sửa bản án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn L** – **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Tổng hợp hình phạt **01** (một) năm **06** (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 83/2017/HSPT ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh PY, được chuyển đổi thành **06** (sáu) tháng tù, theo tỷ lệ cứ 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 (một) ngày tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án là: **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; nhưng được trừ thời gian bị cáo Nguyễn Văn L đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, từ ngày 21/9/2017 đến ngày 07/02/2018 là 04 (bốn) tháng 17 (mười bảy) ngày, chuyển đổi theo tỷ lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tù, thì bị cáo Nguyễn Văn L đã chấp hành được **01** (một) tháng **16** (mười sáu) ngày tù.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu án văn; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Võ Nguyên Tùng

